

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Đ

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày: 21/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH Đ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh

Ông Huỳnh Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Đức Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đ** tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2023/HSST ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 06/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thị Mỹ H; Tên gọi khác: không.

Giới tính: Nữ; **Sinh năm:** 1988; **Nơi sinh:** Thành phố H

Nơi đăng ký thường trú: đường Sông Lu, tổ 4, ấp 1A, xã H Phú, huyện Củ Chi, thành phố H.

Nơi cư trú hiện nay: Khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện V, tỉnh Đ.
Quốc tịch: Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Phật giáo; **Nghề nghiệp:** Công nhân; **Trình độ học vấn:** lớp 10/12;

Họ tên cha: Ông Võ Chí Hùng Ph, sinh năm 1962;

Họ tên mẹ: Bà Trịnh Mỹ D, sinh năm 1966.

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có chồng là Đặng Cường Th, sinh năm 1990 và 04 con (lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2021). Hiện bị cáo đang mang thai con thứ 5 ở tháng thứ 7 của thai kỳ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 26/6/2023 và bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023. Sau đó được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi

nơi cư trú theo Lệnh số 968/LC ngày 06/7/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V vì đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam để điều tra về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác từ ngày 13/10/2023.

Bị cáo có mặt.

* Người làm chứng:

1. Ông Hà Đăng H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn Vĩnh An, huyện V, tỉnh Đ.

2. Ông Đặng Cường Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn Vĩnh An, huyện V, tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt; Người làm chứng Đặng Cường Th; Hà Đăng H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Mỹ H là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Tối ngày 21/6/2023, H sử dụng điện thoại di động OPPO A95 đăng ký tài khoản Facebook tên “Kim Ngan” nhắn tin Messenger với một người có tên facebook "khong ten" (chưa xác định họ tên, địa chỉ) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và hẹn giao nhận ma túy tại đường hẻm gần ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hòa đến điểm hẹn gặp 01 đối tượng nam giới (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa tiền và nhận ma túy rồi mang về phòng trọ thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện V. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, lực lượng Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu kiểm tra hành chính phòng trọ của Hòa phát hiện trong hộc bàn đặt tại phòng ngủ có 01 túi zip kích thước 6cm x 5cm, 01 túi zip kích thước 3cm x 3cm, 01 túi zip kích thước 3,5 cm x 4 cm, 07 túi nilong kích thước 2,5cm x 0,7cm hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá nên thu giữ tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

+ Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu xác định Hòa dương tính với chất ma túy.

+ Tang vật thu giữ: 01 túi zip kích thước 6cm x 5cm, 01 túi zip kích thước 3cm x 3cm, 01 túi zip kích thước 3,5 cm x 4 cm, 07 túi nilong kích thước 2,5cm x 0,7cm hàn kín hai đầu (bên trong các túi chứa tinh thể màu trắng); 01 điện thoại di động OPPO A95 màu đen.

+ Tại Kết luận giám định chất ma túy số 1367/KL - KTHS ngày 04/7/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối

lượng 6,0809 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 6,0100 gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1367/KL-KTHS.

Tại bản cáo trạng số 195/CT/VKSVC ngày 01/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội là phụ nữ có thai”; “thành khẩn khai báo”, được quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H mức án tù 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1367/KL-KTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A95 màu đen mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung truy tố của bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là hành vi trái với quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người làm có tại hồ sơ vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Người làm chứng Hà Đăng H; Đặng Cường Th vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, tuy nhiên xét lời khai của ông H; ông Th đã có đầy đủ tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Tòa án căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt ông H, ông Th.

[2]. Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Võ Thị Mỹ H đã khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 26/6/2023 tại nhà trọ của bị cáo thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện V, tỉnh Đ, Hòa có hành vi tàng trữ trái phép 6,0809 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích là để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu kiểm tra hành chính phòng trọ phát hiện trong hộc bàn đặt tại phòng ngủ có 01 túi zip kích thước 6cm x 5cm, 01 túi zip kích thước 3cm x 3cm, 01 túi zip kích thước 3,5 cm x 4 cm, 07 túi nilong kích thước 2,5cm x 0,7cm hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá nên thu giữ tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Với khối lượng ma túy đã tàng trữ là 6,0809 gam, loại Methamphetamine được kết luận tại Kết luận giám định chất ma túy số 1367/KL - KTHS ngày 04/7/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đ thì hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung bản cáo trạng số 195/CT/VKSVC ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, đã là mẹ của 04 đứa con và lại đang mang thai nhưng lại sử dụng ma túy trong một thời gian dài; bị cáo cũng nhận thức được rất rõ hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, đồng thời việc sử dụng ma túy khi đang mang thai sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của thai nhi trong bụng; nhưng liên tục hết lần này đến lần khác bị cáo phạm vào hành vi này, kể cả giai đoạn bị cáo đang được tại ngoại để chờ điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án này do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, thể hiện bị cáo là người không có ý định ăn năn, hối cải, đã trượt dài trong nhận thức, sống không có mục đích rõ ràng. Mặc dù hiện nay, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã từng có nhân thân xấu và bị xét xử về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cộng với việc có những hành vi như đã phân tích ở trên sẽ được Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá để xử phạt bị cáo H một mức án nghiêm, phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Võ Thị Mỹ H có tài khoản Facebook “khong ten”, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện, đang mang thai, không có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm n, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1367/KL-KTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A95 màu đen mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Võ Thị Mỹ H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về áp dụng điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H: 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023 được trừ đi thời gian đã bị giam giữ từ trước từ ngày 26/6/2023 đến ngày 06/7/2023.

- Về biện pháp tư pháp:

- + Tuyên tịch thu tiêu hủy gói niêm Phong số 1367/KL-KLHS niêm phong ngày 04/7/2023 ngoài Phong bì có chữ ký giám định viên Phan Đình H, đại diện cơ quan cảnh sát điều tra Huỳnh Nhật Huy)

- + Sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A95 màu đen.

(Những vật chứng này được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

- Về án phí: **buộc bị cáo Võ Thị Mỹ H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.**

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Thị Mỹ H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đ (1);
- Viện kiểm sát tỉnh ĐN;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện VC (2);
- Công an huyện VC (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đồng Thị Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thiều Thị Phi Loan

Phạm Doãn Đức

Đồng Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiều Thị Phi Loan

Phạm Doãn Đức

Đồng Thị Hồng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN H**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 ngày 03 tháng 5 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Biên H, tỉnh Đ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh và bà Thiều Thị Phi Loan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Văn Phú** (Tên gọi khác: Hiền); Sinh năm 1989 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: thuê trọ tại tổ 24, khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên H, tỉnh Đ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả

tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Phú phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 104; khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; các điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017; các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc](#).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt: Xôu phạt bị cáo Trần Phú: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/08/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô mang biển số 68BA-024.19 là tài sản thuộc sở hữu riêng của Trần Văn Phú. Theo lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa ngày 12/3/2018, sau khi gây án, bị cáo đã đem chiếc xe này bán cho người khác. Tuy nhiên, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xác minh làm rõ bị cáo đã bán chiếc xe trên cho ai? Thời điểm nào? Có khả năng thu hồi được hay không cũng như không thể hiện quan điểm về việc xử lý vật chứng này trong nội dung kết luận điều tra, nội dung cáo trạng. Quá trình điều tra, các biên bản lấy lời khai Lê Công Hậu (BL 32; 33; 37); Hồ Trọng Nghĩa (BL 39-41); Phạm Quốc Cường (BL 42-44); chủ quán nhậu Sơn Lâm – bà Đoàn Thị Hải (BL47); cũng như lời khai tại phiên tòa của người bị hại anh Bùi Quốc Tuấn và người làm chứng Phạm Quốc Cường đều xác định khi quay lại hiện trường để gây án, bị cáo không đi một mình mà còn đi cùng với người khác (BL 90; BL 91). Để tránh bỏ lọt tội phạm và triệt để trong vấn đề xử lý vật chứng vụ án. Tòa án nhân dân Thành phố Biên H đã hai lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên H để điều tra, làm rõ những nội dung nói trên. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn Phú về tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, theo quy định về giới hạn của việc xét xử tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Nhưng kiến nghị Cơ quan điều tra điều tra tiếp tục điều tra làm rõ các nội dung nói trên để tránh việc bỏ lọt tội phạm.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, sau khi gây án Phú đã vứt đi, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quốc Tuấn xác nhận trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã bồi thường 11.000.000đ để điều trị thương tích, nay anh không yêu cầu bồi thường thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiều Thị Phi Loan

Trần Văn Chánh

Đồng Thị Hồng

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:11/2018/HSST-QĐ

Biên H, ngày 12 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:⁽⁴⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh và bà Nguyễn Thị Nhạn

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ kết quả việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy:

- Tại phiên tòa, người bị hại Bùi Quốc Tuấn và người làm chứng Phạm quốc Cường đều khai khi quay lại hiện trường để gây án bị cáo không đi một mình mà đi cùng hai người khác trên 1 chiếc xe máy. Lời khai này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra. Mặt khác anh Tuấn và anh Cường cũng như bị cáo đều xác định quá trình điều tra chưa được đối chất với nhau.

- Chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện gây án bị cáo khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là đã bán. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa làm rõ thời điểm bán, khu vực bán và người mua cũng như khả năng thu hồi tài sản này cũng như biện pháp xử lý vật chứng. Lý do tại sao có sự chênh lệch lớn giữa giá bán và giá mua. Có hay không việc bị cáo cố ý tẩu tán tài sản. Do đó, cần trả hồ sơ để làm rõ.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo **Trần Văn Phú** (Tên gọi khác: Hiền); Sinh năm 1989;

Bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H.

Đề điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Điều tra xác minh, cho đối chất giữa bị hại, những người làm chứng và bị cáo nhằm làm rõ trong vụ án có đồng phạm hay không?

2. Xác minh làm rõ cũng như có biện pháp xử lý cụ thể đối với chiếc xe mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Nơi nhận:

- VKS TP.Biên H (kèm hồ sơ vụ án);

- Hồ sơ vụ án;

- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

